



Số: **0071**/BC-CNNB-TCHC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2022**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ
- Địa chỉ trụ sở chính: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 4, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 1900 1210 Fax: 028.054122500 Email:
- Vốn điều lệ: 109.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: NBW
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Có thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè họp thường niên vào ngày 21/04/2022 và thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

1. Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.
3. Báo cáo công tác của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.
4. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022.
5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
6. Chế độ tiền lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2022.
7. Ủy quyền cho HĐQT thương thảo và quyết định hợp đồng mua bán sỉ nước sạch.
8. Ủy quyền cho HĐQT xem xét và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.



9. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh “Sản xuất điện” vào danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

10. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các Quy chế gồm: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

11. Miễn nhiệm Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2017 - 2022; bầu Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên Công ty, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên HĐQT và các cuộc họp HĐQT

(Phụ lục 1 đính kèm)

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát thường xuyên đối với Ban Giám đốc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Hội đồng quản trị tổ chức 6 phiên họp để xem xét, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; xem xét, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý năm 2022; công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, thông qua tài liệu và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; xem xét trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát phù hợp với quy định của pháp luật; bổ sung ngành, nghề “sản xuất điện” vào danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty; triển khai công tác kiểm toán nội bộ tại Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị 2 lần cho ý kiến bằng văn bản đối với việc bổ nhiệm các chức danh Phó Giám đốc Công ty.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp với Ban Giám đốc Công ty và các phiên họp giao ban hàng tháng của Giám đốc với các phòng, ban, đội chuyên môn để triển khai thực hiện hoàn thành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty; bảo đảm thực hiện đúng mục tiêu, định hướng của Công ty.

- Giám sát việc điều hành thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, mua sắm vật tư, trang thiết bị; thực hiện các chỉ tiêu tài chính, phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã xem xét, quyết định giá mua sỉ nước sạch và giám sát việc thực hiện hợp đồng mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.

- Giám sát công tác sắp xếp, cơ cấu lại các bộ phận chuyên môn nhằm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh và mục tiêu, định hướng của Công ty; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ trong Công ty và việc thực hiện các quy chế nội bộ của Công ty.

3. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

(Phụ lục 2 đính kèm)

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) các cuộc họp BKS

(Phụ lục 1 đính kèm)

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức 05 phiên họp để kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh Công ty theo đúng chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của BKS quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế Quản trị Công ty và các quy định pháp luật có liên quan, chủ yếu gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị: theo dõi tiến độ thực hiện các kế hoạch đã đề ra trong Nghị quyết, bao gồm kết quả kinh doanh, tình hình thực hiện các dự án công trình đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm vật tư thiết bị, hoạt động giảm thất thoát nước tại đơn vị, hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2022, xem xét và đề xuất đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022. Các báo cáo liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022; tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS; đề xuất công tác kiểm toán nội bộ tại Công ty; trình kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023; giám sát công tác có liên quan đến các vấn đề về pháp lý, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Giám sát tình hình tài chính: kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán; thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) đã kiểm toán năm 2021; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2021; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2022; kiểm tra tình hình thực hiện quỹ tiền lương năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022; tình hình nhân sự và kế hoạch nhân sự trong năm của Công ty; kiểm tra chế độ tiền lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2022; rà soát, phân tích tính hợp lý, hiệu quả về số liệu trên các Báo cáo tài chính hàng Quý và năm 2022; làm việc với Đoàn Kiểm toán Nhà nước theo Quyết định số 1163/QĐ-KTTN, ngày 26/08/2022 của Kiểm toán Nhà nước về việc kiểm toán chuyên đề công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước và Báo cáo tài chính năm 2021 của các



Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND TP.HCM; trao đổi với Công ty Kiểm toán độc lập khi cần thiết để kịp thời nắm bắt tình hình tài chính tại đơn vị cũng như biến động của các khoản mục trên BCTC; kiểm tra tình hình thu hồi công nợ, các khoản nợ khó đòi đã lập dự phòng, tỷ lệ thực thu tiền nước, hóa đơn tiền nước còn tồn thu của Công ty.

- Giám sát tình hình hoạt động khác: Trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 (theo đề xuất của cổ đông Đông Á thay đổi người đại diện tham gia HĐQT: Ông Võ Tấn Bảo Quang thay thế Ông Nguyễn Thanh Tùng); kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022; trình về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh “Sản xuất điện” vào danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty; trình về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Kỹ thuật: Ông Nguyễn Ngọc Thanh thay thế Ông Dương Văn Hoà (chuyển công tác); trình về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Kinh doanh: Bà Nguyễn Ngọc Trang thay thế Ông Phạm Chí Thiện (chuyển công tác); trình về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Công nghệ Thông tin: Ông Nguyễn Hoàng Tuấn (bổ nhiệm mới); trình khen thưởng công tác chống thất thoát nước; trình kế hoạch thành lập 02 Đội Quản lý mạng lưới cấp nước (hợp nhất Đội Thi công tu bổ và Phòng Giám nước không doanh thu) nhằm nâng cao công tác quản lý mạng lưới.

Trong năm 2022, BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Công tác trao đổi thông tin, phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT và Ban Giám đốc được thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan:

- BKS tham gia đầy đủ tại các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT; trao đổi và đóng góp ý kiến, tư vấn chuyên môn một cách kịp thời tất cả các vấn đề được đưa ra bàn bạc tại phiên họp. Những ý kiến của BKS được HĐQT ghi nhận và cân nhắc trước khi quyết định các vấn đề.

- BKS chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện đầy đủ, cẩn trọng các quyền và nghĩa vụ của mình vì lợi ích tối đa của cổ đông và Công ty.

- Trưởng BKS được tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban Giám đốc để nắm bắt tình hình, giám sát việc quản trị, điều hành tại Công ty; được cung cấp đầy đủ Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty; được cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính tại đơn vị.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

(Phụ lục 1 đính kèm)

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Phụ lục 3 đính kèm)

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Công ty mua sỉ nước của Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn - Công ty mẹ, sở hữu 53,44% vốn điều lệ và là đơn vị cung cấp duy nhất nguồn nước cho Công ty (Hợp đồng số 3492/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 05/7/2022).

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không có.

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Phụ lục 4 đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

(Phụ lục 5 đính kèm)



Lê Trọng Hiếu

Phụ lục 1
THÔNG TIN VỀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG
 (Kèm theo Báo cáo số **0071/BC-CNNB-TCHC** ngày 17/01/2023)



I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT		Số buổi họp	Lý do không tham dự họp
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
1	Ông Lê Trọng Hiếu	Chủ tịch	01/9/2021		6/6	
2	Ông Lý Thành Tài	Thành viên	24/4/2018		6/6	
3	Ông Bùi Thanh Giang	Thành viên	24/4/2017		6/6	
4	Ông Lý Bửu Nghĩa	Thành viên	24/4/2019		6/6	
5	Ông Lục Chánh Trường	Thành viên	28/8/2021		6/6	
6	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	24/4/2017		6/6	
7	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên	24/4/2017	21/4/2022	1/2	Covid-19
8	Ông Võ Tấn Bảo Quang	Thành viên	21/4/2022		4/4	

II. BAN KIỂM SOÁT

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn	Số buổi họp BKS tham dự	Lý do không tham dự
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm			
1	Bà Võ Thị Cẩm Tú	Trưởng Ban	24/4/2019		Cử nhân Tài chính Kế toán	5/5	
2	Bà Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên	24/4/2017		Cử nhân Kế toán kiểm toán	5/5	

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn	Số buổi họp BKS tham dự	Lý do không tham dự
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm			
3	Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên	24/4/2017		Cử nhân Kế toán - Kiểm toán	5/5	
4	Ông Nguyễn Công Thành	Kiểm soát viên	24/4/2017		Cử nhân Tài chính doanh nghiệp	5/5	
5	Ông Nguyễn Hoàng Lam	Kiểm soát viên	24/4/2021		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kế toán	5/5	

III. BAN ĐIỀU HÀNH

Stt	Họ tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lý Thành Tài	03/5/1978	Kỹ sư chuyên ngành Kỹ thuật Môi trường, Thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật Cơ sở Hạ tầng	24/4/2018	
2	Ông Nguyễn Ngọc Thanh	18/05/1976	Kỹ sư Xây dựng Thủy lợi - Thủy điện - Cấp thoát nước	24/01/2022	
3	Ông Phạm Chí Thiện	16/6/1968	Cử nhân kinh tế		21/4/2022
4	Bà Nguyễn Ngọc Trang	19/10/1970	Cử nhân kinh tế	20/6/2022	
5	Ông Nguyễn Hoàng Tuấn	23/9/1980	Thạc sĩ Hệ thống Thông tin Quản lý	29/9/2022	

IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà Vũ Thị Thùy Nga	14/11/1975	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán kiểm toán	15/6/2017



Phụ lục 2

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 (Kèm theo Báo cáo số 0071/BC-CNNB-TCHC ngày 17/01/2023)

TT	Mục	Số hiệu và nội dung
1	NQ	Số 42/NQ-CNNB-HĐQT ngày 24/01/2022
	Nội dung	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Kỹ thuật Công ty (Lấy ý kiến bằng văn bản)
2	NQ	Số 43/NQ-CNNB-HĐQT ngày 28/02/2022
	Nội dung	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.- Thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2021 và cho ý kiến về tình hình đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2022- Kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022.- Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh điện vào danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty.- Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
3	NQ	Số 44/NQ-CNNB-HĐQT ngày 21/3/2022
	Nội dung	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021.- Thông qua tài liệu và công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, gồm có:<ul style="list-style-type: none">+ Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.+ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.+ Báo cáo công tác của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.+ Trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2022.+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.+ Tiền lương và thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên năm 2022.+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo và quyết định hợp đồng mua bán sỉ nước sạch.+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.+ Bổ sung ngành, nghề kinh doanh Sản xuất điện vào danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty.+ Sửa đổi bổ sung Điều lệ và ban hành các Quy chế: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

TT	Mục	Số hiệu và nội dung
		+ Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2017 - 2022; bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2022 - 2027.
4	NQ	Số 01/NQ-CNNB-HĐQT ngày 21/4/2022
	Nội dung	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và bổ nhiệm Ban điều hành Công ty
5	NQ	Số 02/NQ-CNNB-HĐQT ngày 20/6/2022
	Nội dung	- Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý I/2022 và phương hướng nhiệm vụ 9 tháng cuối năm 2022. - Thành lập 2 Đội Quản lý mạng lưới cấp nước trực thuộc Công ty. - Kế hoạch lao động và quỹ tiền lương năm 2022. - Đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2022. - Bổ nhiệm Phó Giám đốc kinh doanh của Công ty. - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
6	NQ	Số 03/NQ-CNNB-HĐQT ngày 10/8/2022
	Nội dung	- Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý II/2022 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022. - Báo cáo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. - Khen thưởng trong công tác chống thất thoát nước
7	NQ	Số 04/NQ-CNNB-HĐQT ngày 29/9/2022
	Nội dung	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công nghệ Thông tin của Công ty. (Lấy ý kiến bằng văn bản)
8	NQ	Số 05/NQ-CNNB-HĐQT ngày 03/11/2022
	Nội dung	- Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý III/2022 và phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022. - Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023.



Phụ lục 3

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo số 0071/BC-CNNB-TCHC ngày 17/01/2023)

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
1	Lê Trọng Hiếu	Chủ tịch HĐQT						0	0	
2	Bùi Thanh Giang	TV HĐQT						0	0	
3	Lý Bửu Nghĩa	TV HĐQT						0	0	
4	Lý Thành Tài	TV HĐQT kiêm Giám đốc						6.700	0,061	
5	Lục Chánh Trường	TV HĐQT						0	0	
6	Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT						0	0	
7	Võ Tấn Bảo Quang	TV HĐQT						0	0	
8	Võ Thị Cẩm Tú	Trưởng Ban kiểm soát						0	0	
9	Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên						0	0	
10	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên						0	0	
11	Nguyễn Công Thành	Kiểm soát viên						0	0	
12	Nguyễn Hoàng Lam	Kiểm soát viên						0	0	
13	Nguyễn Ngọc Trang	Phó Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT						1.500	0,014	
14	Nguyễn Ngọc Thanh	Phó Giám đốc						0	0	
15	Nguyễn Hoàng Tuấn	Phó Giám đốc						0	0	
16	Vũ Thị Thùy Nga	Kế toán trưởng						400	0,004	
17	Nguyễn Tường Triêm	Người phụ trách quản trị Công ty						200	0,002	

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
18	Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn	Cổ đông lớn	4106000102	26/07/2005	Sở KHĐT TP.HCM	Số 01 Công trường Quốc tế, phường 6, quận 3, Tp.HCM		5.825.270	53,44	
19	Công ty TNHH Nước sạch REE	Cổ đông lớn	0312491547	04/10/2013	Sở KHĐT TP.HCM	364 Cộng Hòa, P.13, Q. Tân Bình, TPHCM		2.182.100	20,02	
20	Ngân hàng TMCP Đông Á	Cổ đông lớn	0301442379	11/09/2015	Sở KHĐT TP.HCM	130 Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, Tp.HCM		1.090.000	10	
21	Công ty cổ phần Cấp nước Bến Thành	Công ty con trong nhóm công ty	0304789925	08/05/2012	Sở KHĐT TP.HCM	194 Pasteur, phường 6, quận 3, Tp HCM		0	0	
22	Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định	Công ty con trong nhóm công ty	0304806225	17/01/2007	Sở KHĐT TP.HCM	2Bis Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh, Tp HCM		0	0	
23	Công ty cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân	Công ty con trong nhóm công ty	0304796249	09/08/2013	Sở KHĐT TP.HCM	86 Tân Hưng, phường 12, quận 5, Tp HCM		0	0	
24	Công ty cổ phần Cấp nước Chợ Lớn	Công ty con trong nhóm công ty	0304797806	16/01/2007	Sở KHĐT TP.HCM	97 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, Tp HCM		0	0	
25	Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa	Công ty con trong nhóm công ty	0310350068	04/06/2015	Sở KHĐT TP.HCM	95 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, Tp HCM		0	0	
26	Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức	Công ty con trong nhóm công ty	0304803610	18/01/2007	Sở KHĐT TP.HCM	Số 8 Không Tử, phường Bình Thới, quận Thủ Đức, Tp HCM		0	0	
27	Công ty cổ phần Cấp nước Trung An	Công ty con trong nhóm công ty	0310350082	13/01/2015	Sở KHĐT TP.HCM	Số 5 Đường số 9, Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh		0	0	
28	Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn	Công ty con trong nhóm công ty	0310610319	29/01/2015	Sở KHĐT TP.HCM	2A1 Lê Văn Chí, KP1, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Tp HCM		0	0	
29	Công ty TNHH MTV Nước ngầm Sài Gòn	Công ty con trong nhóm công ty	0300442182	21/03/2016	Sở KHĐT TP.HCM	33 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp HCM		0	0	

Phụ lục 4

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo số 0071 /BC-CNNB-TCHC ngày 17 /01/2023)

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cố đồng lớn (đối với người có liên quan)	Loại hình Giấy NSH	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Lê Trọng Hiếu	CT.HĐQT								0	0	
1.1	Lê Minh Thành		Cha ruột							0	0	
1.2	Dương Việt Hoa		Mẹ ruột							0	0	
1.3	Trần Thị Mỹ Châu		Vợ							0	0	
1.4	Lê Trọng Huy		Con ruột							0	0	
1.5	Lê Nhật Huy		Con ruột							0	0	
1.6	Lê Xuân Thảo		Em ruột							0	0	
1.7	Nguyễn Thị Kim Thanh		Em dâu							0	0	
1.8	Lại Ngọc Minh		Mẹ vợ							0	0	
1.9	Trần Minh Hải		Em vợ							0	0	
1.10	Nguyễn Thị Mỹ Phương		Em vợ							0	0	
1.11	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Người đại diện phần vốn	ĐKKD	4106000102	26/07/2005	Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, TpHCM		5.825.270	53,44	
2	Bùi Thanh Giang	TV HĐQT								0	0	
2.1	Nguyễn Thị Huyền Trang		Vợ							0	0	
2.2	Bùi Nguyễn Phương Anh		Con							0	0	
2.3	Bùi Nguyễn Minh Anh		Con							0	0	
2.4	Bùi Thanh Lâm		Anh ruột							0	0	
2.5	Đặng Thị Bích Đào		Chị dâu							0	0	
2.6	Bùi Thanh Sơn		Anh ruột							0	0	
2.7	Nguyễn Thị Liên Chi		Chị dâu							0	0	
2.8	Bùi Thị Thanh Trang		Em ruột							0	0	
2.9	Trần Thị Ngân		Mẹ vợ							0	0	
2.10	Nguyễn Thị Huyền Tâm		Chị vợ							0	0	
2.11	Nguyễn Trần Thanh Bình		Em vợ							0	0	
2.12	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Phó TGD; Người đại diện phần vốn	ĐKKD	4106000102	26/07/2005	Sở KHĐT TP.HCM	Số 01 Công trường Quốc tế, phường 6, quận 3, Tp.HCM		5.825.270	53,44	

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Loại hình Giấy NSH	Số CMT/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Lý Thành Tài	TV HĐQT kiêm Giám đốc								6.700	0,061	
3.1	Bùi Nhật Lam		Vợ							28.900	0,2651	
3.2	Lý Mẫn Nhi		Con ruột							0	0	
3.3	Lý Thành Toàn		Con ruột							0	0	
3.4	Lý Thành Quận		Cha ruột							0	0	
3.5	Nguyễn Thị Kim Thoa		Mẹ ruột							0	0	
3.6	Lý Quốc Thăng		Em ruột							0	0	
3.7	Lê Hoàng Ngân		Em dâu							0	0	
3.8	Lý Quốc Thanh		Em ruột							0	0	
3.9	Trần Nhựt Nữ		Em dâu							0	0	
3.10	Lý Thị Minh Thư		Em ruột							0	0	
3.11	Lê Đình Thành		Em rể							0	0	
3.12	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Người đại diện phần vốn	ĐKKD	4106000102	26/07/2005	Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, Tp.HCM		5.825.270	53,44	
4	Lý Bửu Nghĩa	TV. HĐQT								0	0	
4.1	Ngô Thị Anh Đào		Vợ							0	0	
4.2	Lý Anh Kiệt		Con ruột							0	0	
4.3	Lý Anh Khoa		Con ruột							0	0	
4.4	Lý Bửu Cường		Anh ruột							0	0	
4.5	Lý Bửu Sơn		Em ruột							0	0	
4.6	Bùi Thị Thu Hằng		Em dâu							0	0	
4.7	Ngô Xuân Lợi		Cha vợ							0	0	
4.8	Nguyễn Thị Hồng		Mẹ vợ							0	0	
4.9	Ngô Thị Hồng Thanh									0	0	
4.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Phó Bí thư TT Đảng ủy, Người đại diện phần vốn	ĐKKD	4106000102	26/07/2005	Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, Tp.HCM		5.825.270	53,44	
5	Lục Chánh Trường	TV HĐQT								0	0	
5.1	Lục Văn Trung		Cha ruột							0	0	
5.2	Phan Thị Trạch		Mẹ ruột							0	0	
5.3	Lê Thị Chính		Vợ							0	0	

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Loại hình Giấy NSH	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
5.4	Lục Chánh Minh Đạt		Con ruột							0	0	
5.5	Lục Chánh Minh Triết		Con ruột							0	0	
5.6	Lục Chánh Trục		Anh ruột							0	0	
5.7	Lục Chánh Trí		Em ruột							0	0	
5.8	Nguyễn Thị Diễm Hà		Chị dâu							0	0	
5.9	Phạm Minh Mỹ		Em dâu							0	0	
5.10	Lê Bá Thiết		Cha vợ							0	0	
5.11	Phan Thị Hào		Mẹ vợ							0	0	
5.12	Công ty TNHH Nước sạch REE		Phó Giám đốc, Đại diện vốn	ĐKKD	0312491547	04/10/2013	Sở KHĐT Tp.HCM	364 Cộng Hòa, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM		2.182.100	20,019	
5.13	Công ty CP B.O.O Nước Thủ Đức		Kiểm soát viên	ĐKKD	0303597508	15/11/2013	Sở KHĐT Tp.HCM	479 Xa Lộ Hà Nội, P.Linh Trung, Q.Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
5.14	Công ty CP Đầu tư & Kinh doanh Nước sạch Sài Gòn		Kiểm soát viên	ĐKKD	0310610319	29/01/2015	Sở KHĐT Tp.HCM	2A1 Lê Văn Chí, P.Linh Trung, Q.Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
5.15	Công ty CP Đầu tư Nước Tân Hiệp		Kiểm soát viên	ĐKKD	0312583043	11/12/2013	Sở KHĐT Tp.HCM	64 ấp Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.HCM		0	0	
6	Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT								0	0	
6.1	Nguyễn Xuân Lỗi		Cha							0	0	
6.2	Trần Thị Tuấn Anh		Mẹ							0	0	
6.3	Bùi Kim Chung		Cha vợ							0	0	
6.4	Lê Thị Thanh Xuân		Mẹ vợ							0	0	
6.5	Bùi Thị Trâm		Vợ							0	0	
6.6	Nguyễn Ngọc Sao Mai		Con							0	0	
6.7	Nguyễn Anh Minh		Con							0	0	
6.8	Nguyễn Thị Quỳnh Hương		Em gái							0	0	
6.9	Nguyễn Hồng Nguyên		Em rể							0	0	
6.10	Công ty cổ phần cấp nước Thủ Đức		TV HĐQT	ĐKKD	0304803610	18/01/2007	Sở KHĐT Tp.HCM	8 Khổng Tử, P. Bình Thọ, TP. Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
6.11	Công ty cổ phần cấp nước Gia Định		TV HĐQT	ĐKKD	0304806225	17/01/2007	Sở KHĐT Tp.HCM	2Bis Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh, Tp HCM		0	0	
6.12	Công ty cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa		TV HĐQT	ĐKKD	5400310164	24/02/2020	Sở KHĐT Hòa Bình	Xóm Vật Lại, xã Thịnh Minh, TP Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình		0	0	
6.13	Công ty cổ phần Đầu tư nước sạch Sông Đà		TV HĐQT	ĐKKD	4200238007	19/09/2018	Sở KHĐT Khánh Hòa	58 Yersin, Phường Phương Sài, Tp Nha Trang, Khánh Hòa		0	0	

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Loại hình Giấy NSH	Số CMT/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
7	Võ Tấn Bảo Quang	TV HĐQT								0	0	
7.1	Võ Tấn Bảo Hùng		Cha ruột							0	0	
7.2	Đặng Thị Viện		Mẹ ruột							0	0	
7.3	Võ Tấn Bảo Khang		Con ruột							0	0	
7.4	Võ Tấn Bảo Hoa		Chị ruột							0	0	
7.5	Võ Tấn Bảo Châu		Em ruột							0	0	
7.6	Ngân hàng TMCP Đông Á		Phó Tổng Giám đốc	ĐKKD	0301442379	19/08/2022	Sở KHĐT Tp.HCM	130 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TP.HCM		1.090.000	10	
8	Võ Thị Cẩm Tú	Trưởng Ban kiểm soát								0	0	
8.1	Nguyễn Thị Hồng Vân		Mẹ							0	0	
8.2	Phạm Chí Hiếu		Chồng							0	0	
8.3	Phạm Quốc Đạt		Con							0	0	
8.4	Phạm Tú Uyên		Con							0	0	
8.5	Phạm Văn Do		Cha Chồng							0	0	
8.6	Trần Thị Ràng		Mẹ Chồng							0	0	
8.7	Võ Thị Cẩm Thúy		Em ruột							0	0	
8.8	Võ Thanh Quang		Em rể							0	0	
8.9	Võ Nhật Tiến		Em ruột							0	0	
8.10	Ngô Quế Anh		Em dâu							0	0	
9	Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên								0	0	
9.1	Phạm Tấn Cường		Cha							0	0	
9.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ							0	0	
9.3	Trần Ngọc Phương Vy		Con							0	0	
9.4	Trần Ngọc Phương Anh		Con							0	0	
9.5	Trần Ngọc Quỳnh Anh		Con							0	0	
9.6	Phạm Hoàng Sơn		Em ruột							0	0	
9.7	Nguyễn Thị Ái Liên		Em dâu							0	0	
9.9	Công ty CP cấp nước Phú Hòa Tân		TV BKS	ĐKKD	0304796249	16/01/2007	Sở KHĐT TP.HCM	86 Tân Hưng, Phường 12, Quận 5, TP.HCM		0	0	
9.10	Công ty CP cấp nước Bến Thành		TV BKS	ĐKKD	0304789925	08/05/2012	Sở KHĐT TP.HCM	194 Pasteur, P6, Quận 3, Hồ Chí Minh		0	0	
9.11	Công ty CP cấp nước Gia Định		TV BKS	ĐKKD	0304806225	17/01/2007	Sở KHĐT TP.HCM	2Bis Nơ Trang Long, P14, Q.Bình Thạnh, TP.HCM		0	0	

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Loại hình Giấy NSH	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
9.12	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á		TV HĐQT	ĐKKD	0301442379	19/08/2022	Sở KHĐT TP.HCM	468 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TP.HCM		69.748	0,64	
10	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên								0	0	
10.1	Nguyễn Trường Vân		Cha ruột							0	0	
10.2	Phan Thị Hội		Mẹ							0	0	
10.3	Nguyễn Trường Sơn		Anh ruột							0	0	
10.4	Nguyễn Trường Giang		Anh ruột							0	0	
10.5	Nguyễn Thị Kim Oanh		Chị ruột							0	0	
10.6	Nguyễn Thị Tố Oanh		Chị ruột							0	0	
10.7	Đình Thị Bích Trang		Chị dâu							0	0	
10.8	Tri Thị Ngọc Diễm		Chị dâu							0	0	
10.9	Võ Đức Phương		Anh rể							0	0	
10.10	Công ty CP Cơ Điện Lạnh		Kiểm toán viên nội bộ	ĐKKD	0300741143	13/06/2016	Sở KHĐT TP.HCM	364 Cộng Hòa, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM		0	0	
10.11	Công ty CP B.O.O Nước Thủ Đức		Kiểm soát viên	ĐKKD	0303597508	15/11/2013	Sở KHĐT TP.HCM	479 Xa Lộ Hà Nội, P.Linh Trung, Q.Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
10.12	Công ty CP Đầu tư & Kinh doanh Nước sạch Sài Gòn		Kiểm soát viên	ĐKKD	0310610319	29/01/2015	Sở KHĐT TP.HCM	2A1 Lê Văn Chí, P.Linh Trung, Q.Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
10.13	Công ty CP Đầu tư Nước Tân Hiệp		Kiểm soát viên	ĐKKD	0312583043	11/12/2013	Sở KHĐT TP.HCM	64 ấp Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.HCM		0	0	
10.14	Công ty CP Cấp nước Thủ Đức		Kiểm soát viên	ĐKKD	0304803610	18/01/2007	Sở KHĐT TP.HCM	8 Khổng Tử, P. Bình Thọ, TP. Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
10.14	Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định		Kiểm soát viên	ĐKKD	0304806225	17/01/2007	Sở KHĐT TP.HCM	2Bis Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh, TP HCM		0	0	
10.15	Công ty cổ phần Đầu tư nước sạch Sông Đà		Kiểm soát viên	ĐKKD	5400310164	17/12/2009	Sở KHĐT tỉnh Hoà Bình	Xóm Vật Lại, xã thịnh Minh, TP Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình		0	0	
10.16	Công ty cổ phần Địa ốc Sài Gòn		Kiểm soát viên	ĐKKD	0301899038	06/12/1999	Sở KHĐT TP.HCM	63-65 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh, TP.HCM		0	0	
11	Nguyễn Công Thành	Kiểm soát viên								0	0	
11.1	Đoàn Thị Mỵ		Mẹ							0	0	
11.2	Trần Thị Thơ		Vợ							0	0	
11.3	Nguyễn Nhật Vy		Con							0	0	
11.4	Nguyễn Nhật Đăng		Con							0	0	

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Loại hình Giấy NSH	Số CMT/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
11.5	Nguyễn Văn Phước		Em ruột							0	0	
11.6	Nguyễn Thanh Nhân		Em ruột							0	0	
11.7	Nguyễn Thanh Hà		Em ruột							0	0	
11.8	Nguyễn Thanh Phương		Em ruột							0	0	
11.9	Nguyễn Thanh Hòa		Em ruột							0	0	
11.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Nhân viên	ĐKKD	4106000102	26/07/2005	Sở KHĐT Tp.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, TpHCM		5.825.270	53,44	
11.11	Công ty cổ phần Cơ khí Công trình Cấp nước		Kiểm soát viên	ĐKKD	0304772551	16/06/2016	Sở KHĐT Tp.HCM	92 Trần Quốc Tuấn, phường 1, quận Gò Vấp, Tp HCM		0	0	
12	Nguyễn Hoàng Lam	Kiểm soát viên								0	0	
12.1	Nguyễn Kim Long		Cha							0	0	
12.2	Huỳnh Thị Đậu		Mẹ							0	0	
12.3	Nguyễn Huỳnh Thiên Vương		con							0	0	
12.4	Nguyễn Huỳnh Thiên Phúc		con							0	0	
12.5	Nguyễn Hoàng Lâm		anh							0	0	
12.6	Nguyễn Hoàng Luân		em							0	0	
12.7	Nguyễn Thị Kim Loan		em							0	0	
12.8	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Nhân viên	ĐKKD	4106000102	26/07/2005	Sở KHĐT Tp.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, TpHCM		5.825.270	53,44	
13	Nguyễn Ngọc Trang	Phó Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT								1.500	0,0138	
13.1	Nguyễn Văn Thắng		Cha ruột							0	0	
13.2	Lê Thị Mỹ		Mẹ ruột							0	0	
13.3	Võ Ngọc Trang Anh		Con đẻ							0	0	
13.4	Võ Ngọc Trang Đài		Con đẻ							0	0	
13.5	Nguyễn Minh Bằng		Con rể							0	0	
13.6	Lê Khánh Huy		Con rể							0	0	
13.7	Nguyễn Ngọc Quân		Anh ruột							0	0	
13.8	Nguyễn Huy Hoàng		Em ruột							0	0	
13.9	Nguyễn Ngọc Long		Em ruột							0	0	
13.10	Trần Phương Khanh		Chị dâu							0	0	



Phụ lục 5

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo số 0071 /BC-CNNB-TCHC ngày 17/01/2023)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Bùi Nhật Lam	Vợ của Giám đốc Công ty	6.800	0,062	28.900	0,27	Mua
2	Nguyễn Tường Triêm	Người phụ trách quản trị Công ty	5.300	0,048	200	0,002	Bán